TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày : 25 - 7- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ngô Minh Quân
2/ Bà Bùi Thị Thu Nhi

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Hồng Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Duy C - sinh ngày: 10/11/1983, tại tỉnh Đ
- Hộ khẩu thường trú: ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ
- Chổ ở: ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh B
- Nghề nghiệp: tài xế ; trình độ học vấn: 08/12 ; giới tính: nam
- Con ông Phạm Tấn H và bà Lê Kim B
- Chưa có vợ, con.
- Tiền sự: không. Tiền án: không.
- Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2021, chuyển tạm giam từ ngày 22/11/2021 đến nay (có mặt)

* Người bị hại: Huỳnh Thái S, sinh năm 1998 .
Địa chỉ: Số D ấp K, xã T, huyện B , thành phố H (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1/ Huỳnh Lê Thanh P, sinh năm 1979(vắng mặt)
Địa chỉ: Số M, Khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh B
2/ Huỳnh Lệ Ý Y, sinh năm 1973(có mặt).
Địa chỉ: Số J Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

*Người làm chứng:
1/ Trần Trực T, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số N Lê Văn Thạnh, phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
2/ Nguyễn Thanh M, sinh năm 1975 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số E khu phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Do có mâu thuẫn trước đó với Huỳnh Thái S, trong quá trình làm việc cùng nhau nên khoảng 17 giờ 45 phút ngày 13/11/2021, Phạm Duy C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 60X9 – 8906 từ thành phố B mang theo 02 cây dao tự chế cùng dài 01 mét bằng kim loại màu trắng, trong đó 01 cây cán quấn vải màu tím và 01 cây cán quấn vải màu đen đến trạm xăng dầu "PETROLIMEX CỬA HÀNG 50" đường Ấp Bắc, Khu phố 2, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang để tìm Huỳnh Thái S chém (cả hai là nhân viên công ty vận tải Thuận Hưng, thành phố B, tỉnh B. C là tài xế; S là phụ xe). Theo C khai, 02 dao tự chế C mua trên mạng trước đó với giá 3.000.000 đồng. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, C đến cây xăng 50 và đậu xe bên trong, đến khoảng 18 giờ 30 phút, phát hiện S từ thùng xe tải bước xuống tại khu vực cây xăng nên C tay phải cầm dao có cán quấn vải màu tím đi đến từ phía sau chém một nhát trúng cánh tay phải của S làm S quay lại. Lúc này trong tư thế đứng đối diện, C cầm dao chém nhát thứ hai vào người S, S đưa tay lên đỡ nên trúng vào tay trái làm S bị đứt lìa cổ bàn tay trái, chảy nhiều máu, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang và chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, tại thành phố H điều trị. Vụ việc được trình báo đến cơ quan Công an, ngay sau đó C bị bắt giữ để điều tra. Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 02 cây dao tự chế tương tự nhau cùng dài 01mét. Trong đó, phần cán dài 27cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 73cm, mũi nhọn, phần rộng nhất dài 03 cm (01 cây cán quấn vải màu tím dùng để gây thương tích; 01 cây cán quấn vải màu đen chưa sử dụng);

- Một xe mô tô biển số 60X9 – 8906 và một giấy chứng nhận đăng ký xe tên Huỳnh Lệ Ý Y;

- Một bản chính giấy chứng M nhân dân và một bản chính giấy phép lái xe tên Phạm Duy C.

Quá trình điều tra còn thu giữ một đĩa DVD ghi nhận hình ảnh xảy ra vụ án ngày 13/11/2021 tại nhà xe Thuận Hưng, địa chỉ đường Ấp Bắc, Khu phố 2, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Chuyển kèm hồ sơ vụ án).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 405 ngày 17/11/2021 của Trung T pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích thời điểm giám định của nạn nhân Huỳnh Thái S là 15% do vật sắc gây nên. Đứt lìa cổ tay trái đã phẫu thuật điều trị chưa ổn định. Yêu cầu giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định.

Căn cứ Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 90 ngày 29/3/2022 của Trung T pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Huỳnh Thái S bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 59% (thương tích do vật sắc gây nên).

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSMT ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phạm Duy C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguY quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Duy C về tội danh và khung hình phạt, căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là thành khẩn khai báo, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng; đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm tù đến 9 năm tù; về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 113.000.000 đồng, về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 con dao, tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô biển số 60X9-8906 và giấy chứng nhận đăng ký xe, trả lại cho bị cáo giấy chứng M nhân dân và giấy phép lái xe.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy C khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét thấy tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy C đã khai nhận hành vi của mình đúng với nội dung bản cáo trạng số 44/CT-VKSMT ngày 20/5/2022 của Viện kiểm nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó đủ cơ sở kết luận do có mâu thuẫn trước đó, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/11/2021 tại trạm xăng dầu "PETROLIMEX CỬA HÀNG 50" đường Ấp Bắc, thuộc khu phố 2 , phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, Phạm Duy C đã sử dụng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém bị hại Huỳnh Thái S gây thương tích với tỷ lệ là 59%, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dùng dao tự chế được xem là hung khí nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt, nên đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Duy C phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa P, vì vậy cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm cho xã hội.

[4] Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại Huỳnh Thái S yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, vận chuyển, người chăm sóc với số tiền 113.000.000 đồng, yêu cầu bồi thường ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; đối với các khoản tái khám, mất sức lao động phát sinh sau này bị hại sẽ khởi kiện yêu cầu sau. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 113.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường nêu trên phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận. Đối với các khoản chi phí về tái khám, mất sức lao động phát sinh sau này người bị hại có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 cây dao tự chế tương tự nhau cùng dài 01mét. Trong đó, phần cán dài 27cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 73cm, mũi nhọn, phần rộng nhất dài 03 cm (01 cây cán quấn vải màu tím dùng để gây thương tích; 01 cây cán quấn vải màu đen chưa sử dụng) tịch thu tiêu hủy

- 01 xe mô tô biển số 60X9 – 8906 và một giấy chứng nhận đăng ký xe tên Huỳnh Lệ Ý Y: Quá trình điều tra xác định xe trên chị Huỳnh Lệ Ý Y bán cho chị Huỳnh Lê Thanh P, chị P bán xe lại cho bị cáo, chị P không yêu cầu gì. Xét thấy bị cáo sử dụng xe trên là P tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu xe và giấy chứng nhận đăng ký xe sung quỹ nhà nước

- 01 bản chính giấy chứng M nhân dân và 01 bản chính giấy phép lái xe tên Phạm Duy C là giấy tờ cá nhân nên trả cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. TuY bố: Bị cáo Phạm Duy C phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khỏan 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - Bị cáo **Phạm Duy C** 08(tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Phạm Duy C bồi thường cho người bị hại Huỳnh Thái S số tiền 113.000.000 đồng (một trăm mười Bệu đồng). Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468

của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây dao tự chế dài 01 mét. Trong đó, phần cán dài 27cm quấn vải màu tím; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 73cm, mũi nhọn, phần rộng nhất dài 03 cm.

- 01 cây dao tự chế dài 01 mét. Trong đó, phần cán dài 27cm quấn vải màu đen; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 73cm, mũi nhọn, phần rộng nhất dài 03 cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 60X9 – 8906 (tình trạng: xe có số máy 5389157, xe hư hỏng, rỉ sét, không nổ máy) và 01 (một) bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Huỳnh Lệ Ý Y

Trả lại bị cáo: 01 (một) bản chính giấy chứng M nhân dân mang tên Phạm Duy C và 01(một) bản chính giấy phép lái xe mang tên Phạm Duy C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang)

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 04/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

5. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hại 15 ngày kể từ ngày tuY án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hại 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND tỉnh TG
- Sở tư pháp tỉnh TG
- VKSND Tp M
- Chi cục THADS Tp M
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nguyễn Song Bình